

Số: ~~1577~~ /KL-TĐC

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2025

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc thanh tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường**  
**và chất lượng sản phẩm, hàng hóa**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 982/QĐ-TĐC ngày 26/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia về việc thanh tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Quyết định số 982/QĐ-TĐC ngày 26/4/2025), từ ngày 06/5/2025 đến ngày 09/5/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra đối với Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (gồm: Công ty Than Hạ Long – TKV; Công ty Than Hòn Gai – TKV và Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin) (Tập đoàn).

Xét Báo cáo kết quả thanh tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 19/5/2025 của Trưởng đoàn thanh tra, Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

- Tập đoàn hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, mã số doanh nghiệp 5700100256 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 12/7/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 01/11/2024.

- Lĩnh vực hoạt động: Khảo sát, thăm dò, đầu tư, xây dựng, khai thác, vận tải, sàng tuyển, chế biến, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm than, khí mỏ, nước ngầm ở mỏ và các khoáng sản khác đi cùng với than...

- Quá trình thanh tra, Tập đoàn đã chấp hành các quy định và nghĩa vụ của đối tượng thanh tra, hiểu rõ mục đích của hoạt động thanh tra chuyên ngành. Đoàn thanh tra đã trao đổi, giải đáp cho đối tượng thanh tra các vấn đề liên quan đến nội dung thanh tra.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Tập đoàn cung cấp được hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra do Tập đoàn ban hành

- Quyết định số 2188/QĐ-TKV ngày 24/12/2020 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam về việc công bố tiêu chuẩn áp dụng.

- Quyết định số 2236/QĐ-TKV ngày 22/12/2023 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam về việc công bố tiêu chuẩn cơ sở: TCCS 01:2023/TKV, TCCS 02:2023/TKV, TCCS 03:2023/TKV, TCCS 04:2023/TKV.



- Quyết định số 14/QĐ-TKV ngày 08/01/2024 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam công bố tiêu chuẩn cơ sở TCCS 05:2024/TKV.

- Quyết định số 15/QĐ-TKV ngày 08/01/2024 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam công bố tiêu chuẩn cơ sở TCCS 06:2024/TKV.

- Quyết định số 1221/QĐ-TKV ngày 04/8/2022 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành quy định về quản lý cân thương mại và giao nhận than về khối lượng trong nội bộ TKV.

- Quyết định số 1222/QĐ-TKV ngày 04/8/2022 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành quy định về công tác giám định khối lượng, chất lượng than.

- Quyết định số 12345/QĐ-THL ngày 20/10/2024 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành Quy định công tác quản lý, quy trình xác định khối lượng, giám định chất lượng than nguyên khai, nghiệm thu, nghiệm khai nhập kho, chế biến, tiêu thụ, tồn kho và đá thải.

2.2. Theo báo cáo của Tập đoàn, năm 2024 và 04 tháng đầu năm 2025, Tập đoàn sản xuất, kinh doanh được than các loại, cụ thể: 52.439 nghìn tấn than sản xuất, 15.724 nghìn tấn than nhập khẩu theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8910:2020 Than thương phẩm – Yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn cơ sở TCCS 01:2023/TKV, TCCS 02:2023/TKV, TCCS 03:2023/TKV, TCCS 04:2023/TKV, TCCS 05:2024/TKV, TCCS 06:2024/TKV.

2.3. Theo báo cáo của Tập đoàn và kiểm tra thực tế tại Công ty Than Hạ Long – TKV, Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin, Công ty Than Hòn Gai – TKV: Tập đoàn thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng cho các sản phẩm than do Tập đoàn sản xuất, kinh doanh bằng cách ghi số hiệu tiêu chuẩn áp dụng tương ứng cho từng sản phẩm trên Lệnh xuất than, Thông báo tiếp nhận than của các đơn vị khai thác, sản xuất than trực thuộc Tập đoàn.

- Tập đoàn giao Công ty Cổ phần Giám định Vinacomin chịu trách nhiệm chủ trì trong công tác giao nhận than, lấy mẫu, phân tích và cấp chứng thư số lượng, chất lượng làm cơ sở thanh toán giữa bên mua và bên bán.

- Tại các công ty sản xuất, sàng tuyển, chế biến kinh doanh than thuộc Tập đoàn bố trí phòng/phân xưởng kiểm tra chất lượng sản phẩm (phòng/phân xưởng KCS) tổ chức lấy mẫu, kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm than thương phẩm giao nhận nội bộ, kiểm tra đối chứng than xuất bán. Trong phòng KCS được trang bị các phòng hoá nghiệm để phân tích kiểm tra các chỉ tiêu than theo hợp đồng mua bán 2 bên.

- Hồ sơ chất lượng sản phẩm hàng hoá được lưu giữ tại các Công ty kho vận được Tập đoàn giao nhiệm vụ giao than cho khách hàng.



#### 2.4. Kiểm tra thực tế tại Công ty Than Hạ Long – TKV

- Công ty Than Hạ Long – TKV có 02 phòng thử nghiệm nội bộ đặt ở hai khu mỏ (mỏ Bắc cộc Sáu và mỏ Khe Chàm II-IV) phân tích chỉ tiêu về độ tro Ak (%) và chỉ tiêu hàm lượng ẩm toàn phần Wtp (%) của các sản phẩm than do Công ty Than Hạ Long – TKV sản xuất, kinh doanh.

- Sản phẩm than do Công ty Than Hạ Long – TKV sản xuất được xuất bán cho Công ty Kho vận Cẩm Phả - Vinacomin và Công ty tuyển than Cửa Ông - TKV theo kế hoạch Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam giao, số lượng và chất lượng than xuất bán được Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin giám định cấp chứng thư xác định số lượng, chất lượng chi tiết theo yêu cầu của từng chủng loại sản phẩm, từng lô hàng.

- Công ty Than Hạ Long – TKV hiện đang quản lý, sử dụng các phương tiện đo nhóm 2 sau: 03 cân ô tô các loại; 01 cân băng tải; 01 cân đồng hồ lò xo; 01 nhiệt ẩm kế; 07 áp kế; 07 huyết áp kế; 02 toàn đạc điện tử; 12 biến dòng đo lường trung thế; 12 biến áp trung thế; 233 áp kế lò xo; 17 phương tiện đo điện trở cách điện; 15 phương tiện đo điện trở tiếp đất; 33 phương tiện đo vận tốc gió; 341 phương tiện đo nồng độ khí và 11 phương tiện đo điện trở kíp mìn được kiểm định và còn hiệu lực kiểm định.

#### 2.5. Kiểm tra thực tế tại Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin

- Công ty Cổ phần Giám định Vinacomin được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (nay là Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia) cấp:

+ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm số 2017/TĐC-HCHQ ngày 03/7/2023, lĩnh vực Hóa học, số đăng ký 229/TN-TĐC, hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký.

+ Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường số 3361/TĐC-ĐL ngày 17/10/2023, lĩnh vực hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn đối với 09 loại phương tiện đo, số đăng ký ĐK 233.

- Công ty Cổ phần Giám định Vinacomin được Bộ Công Thương cấp về hoạt động giám định: Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định số 1487/QĐ-BCT ngày 20/6/2023, lĩnh vực giám định: Quặng và Khoáng sản, đối tượng giám định: than và cốc, alumina, quặng nhôm, quặng sắt và ferocrom, số đăng ký 02.23/GĐ, hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký.

- Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin được Văn phòng công nhận chất lượng Việt Nam (BoA) công nhận:

+ Phòng Nghiệp vụ Giám định Tàu biển đã được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO/IEC 17020:2012, phạm vi được công nhận theo phụ lục của Quyết định số 1034/QĐ-VPCNCL ngày 24/4/2025 của Văn phòng



công nhận chất lượng, mã số VIAS 002 ngày 24/4/2025, hiệu lực đến ngày 28/4/2030.

+ Trung tâm Giám định Hòn Gai đã được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO/IEC 17020:2012, phạm vi được công nhận theo phụ lục của Quyết định số 1034/QĐ-VPCNCL ngày 24/4/2025 của Văn phòng công nhận chất lượng, mã số VIAS 002 ngày 24/4/2025, hiệu lực đến ngày 28/4/2030.

+ Trung tâm Giám định Cẩm Phả đã được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO/IEC 17020:2012, phạm vi được công nhận theo phụ lục của Quyết định số 1034/QĐ-VPCNCL ngày 24/4/2025 của Văn phòng công nhận chất lượng, mã số VIAS 002 ngày 24/4/2025, hiệu lực đến ngày 28/4/2030.

+ Trung tâm Giám định Uông Bí đã được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO/IEC 17020:2012, phạm vi được công nhận theo phụ lục của Quyết định số 1034/QĐ-VPCNCL ngày 24/4/2025 của Văn phòng công nhận chất lượng, mã số VIAS 002 ngày 24/4/2025, hiệu lực đến ngày 28/4/2030.

+ Trung tâm Dịch vụ Giám định và Khai thác thị trường đã được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO/IEC 17020:2012, phạm vi được công nhận theo phụ lục của Quyết định số 1034/QĐ-VPCNCL ngày 24/4/2025 của Văn phòng công nhận chất lượng, mã số VIAS 002 ngày 24/4/2025, hiệu lực đến ngày 28/4/2030.

+ Trạm Giám định Bà Rịa – Vũng Tàu đã được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO/IEC 17020:2012, phạm vi được công nhận theo phụ lục của Quyết định số 1034/QĐ-VPCNCL ngày 24/4/2025 của Văn phòng công nhận chất lượng, mã số VIAS 002 ngày 24/4/2025, hiệu lực đến ngày 28/4/2030.

+ Phòng kiểm định và hiệu chuẩn thiết bị Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin đã được đánh giá và phù hợp các yêu cầu của ISO/IEC 17025:2017, lĩnh vực Đo lường – Hiệu chuẩn, mã số VILAS 600 ngày 08/12/2022, hiệu lực đến ngày 14/12/2025.

+ Phòng Hóa nghiệm Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin đã được đánh giá và phù hợp các yêu cầu của ISO/IEC 17025:2017, lĩnh vực Hóa, mã số VILAS 012 ngày 20/12/2022, hiệu lực đến ngày 19/12/2025.

- Công ty Cổ phần Giám định Vinacomin đã ban hành các quy định, thủ tục:

+ 26 tài liệu, quy trình, thủ tục giám định; thử nghiệm; kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo.

+ Xem xét lãnh đạo năm 2024, gồm: Thông báo chương trình nghị sự ngày 23/12/2024, Biên bản họp xem xét của lãnh đạo ngày 23/12/2024.

- Theo báo cáo của Công ty Cổ phần Giám định Vinacomin, Công ty Cổ phần Giám định Vinacomin hiện có: 319 giám định viên; 09 thử nghiệm viên; 05 nhân viên kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo.

- Công ty Cổ phần Giám định Vinacomin đã thực hiện việc báo cáo định

X  
 16/05/2025  
 16/05/2025

kỳ về kết quả hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm năm 2024; báo cáo tình hình hoạt động thử nghiệm năm 2024; báo cáo tình hình hoạt động giám định năm 2024 theo quy định.

- Năm 2024 đến thời điểm báo cáo, Công ty Cổ phần Giám định Vinacomin tổ chức thực hiện: Thử nghiệm 3.437 mẫu các loại; Giám định 195.952.129 tấn than, alumina, hydroxit nhôm và cấp 67.716 bộ chứng thư cho khách hàng; kiểm định, hiệu chuẩn được 717 phương tiện đo các loại.

- Công ty Cổ phần Giám định Vinacomin không sử dụng phương tiện đo nhóm 2.

- Kiểm tra thực tế hồ sơ, tài liệu; phòng hóa nghiệm và bộ phận kiểm định, hiệu chuẩn của Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin:

+ Kiểm tra ngẫu nhiên hồ sơ về giám định, thử nghiệm và kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo: 20 bộ hồ sơ giám định than (10 bộ hồ sơ giám định than năm 2024 và 10 bộ hồ sơ giám định than năm 2025); 10 bộ hồ sơ thử nghiệm than đá và cốc (05 bộ hồ sơ thử nghiệm than đá và cốc năm 2024 và 05 bộ hồ sơ thử nghiệm than đá và cốc năm 2025); 08 bộ hồ sơ thử nghiệm Ferocrom (04 bộ hồ sơ thử nghiệm Ferocrom năm 2024 và 04 bộ hồ sơ thử nghiệm Ferocrom năm 2025); 04 bộ hồ sơ thử nghiệm đá vôi; 10 bộ hồ sơ kiểm định cân phân tích (05 bộ hồ sơ kiểm định cân phân tích năm 2024 và 05 bộ hồ sơ kiểm định cân phân tích năm 2025); 04 bộ hồ sơ kiểm định cân kỹ thuật (02 bộ hồ sơ kiểm định cân kỹ thuật năm 2024 và 02 bộ hồ sơ kiểm định cân kỹ thuật năm 2025); 30 bộ hồ sơ hiệu chuẩn cân phân tích (15 bộ hồ sơ hiệu chuẩn cân phân tích năm 2024 và 15 bộ hồ sơ hiệu chuẩn cân phân tích năm 2025); 15 bộ hồ sơ hiệu chuẩn tủ sấy (10 bộ hồ sơ hiệu chuẩn tủ sấy năm 2024 và 05 bộ hồ sơ hiệu chuẩn tủ sấy năm 2025).

Kết quả: Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin thực hiện thử nghiệm, giám định, kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo trong phạm vi đã đăng ký. Các thử nghiệm viên, giám định viên, nhân viên kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo thực hiện thử nghiệm, giám định, kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo theo quy trình, phương pháp thử tương ứng đã đăng ký.

+ Kiểm tra ngẫu nhiên hồ sơ của 08 giám định viên, 05 nhân viên kiểm định, hiệu chuẩn và 05 thử nghiệm viên; bộ quy trình giám định; thử nghiệm; kiểm định, hiệu chuẩn. Kết quả: Các giám định viên; thử nghiệm viên; nhân viên kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo đã được đào tạo, cấp chứng chỉ, theo quy định.

+ Kiểm tra thực tế tại phòng hóa nghiệm và nơi kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo: Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin có mặt bằng làm việc, điều kiện môi trường làm việc, có đủ quy trình giám định; thử nghiệm; kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo đối với lĩnh vực đã đăng ký. Các chất chuẩn còn hạn sử dụng và thiết bị tại phòng thử nghiệm đã được hiệu chuẩn theo quy định và còn thời hạn hiệu lực.

## 2.7. Kiểm tra thực tế tại Công ty Than Hòn Gai – TKV

- Công ty Than Hòn Gai – TKV có 02 phòng thử nghiệm nội bộ thuộc Phòng Tiêu thụ - KCS đặt tại Mặt bằng +24 Giáp Khẩu và Mặt bằng +26 Thành Công phân tích chỉ tiêu về độ tro Ak (%) và chỉ tiêu hàm lượng ẩm toàn phần Wtp (%) của các sản phẩm than do Công ty sản xuất, kinh doanh.

- Sản phẩm than do Công ty Than Hòn Gai – TKV sản xuất được xuất bán cho Công ty Kho vận Cẩm Phả - Vinacomin và Công ty tuyển than Hòn Gai - Vinacomin theo kế hoạch Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam giao, số lượng và chất lượng than xuất bán được Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin giám định cấp chứng thư xác định số lượng, chất lượng chi tiết theo yêu cầu của từng chủng loại sản phẩm, từng lô hàng.

- Công ty Than Hòn Gai – TKV hiện đang sử dụng các phương tiện đo nhóm 2 sau: 03 cân ô tô 80 tấn; 02 cân băng tải; 13 huyết áp kế; 40 phương tiện đo điện trở cách điện; 11 phương tiện đo điện trở tiếp đất; 07 phương tiện đo điện trở kíp mìn; 315 áp kế các loại được kiểm định và còn hiệu lực kiểm định.

## 2.8. Về việc giải quyết kiến nghị, phản ánh của khách hàng

Theo báo cáo của Công ty Than Hạ Long – TKV; Công ty Than Hòn Gai – TKV và Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin, trong kỳ báo cáo, các đơn vị nêu trên không nhận được khiếu nại nào của khách hàng trong hoạt động: khai thác, sản xuất, kinh doanh than; việc sử dụng, kiểm định phương tiện đo nhóm 2 trong khai thác, sản xuất, kinh doanh than; hoạt động thử nghiệm, giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa và hoạt động cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo.

## 3. Kết luận

Công ty Than Hạ Long – TKV; Công ty Than Hòn Gai – TKV và Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin đã chấp hành các quy định pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong hoạt động khai thác, sản xuất, kinh doanh than; việc sử dụng, kiểm định phương tiện đo nhóm 2 trong khai thác, sản xuất, kinh doanh than và hoạt động cung cấp dịch vụ thử nghiệm, giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa, kiểm định, hiệu chuẩn, cụ thể:

- Đã thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với sản phẩm than do Công ty Than Hạ Long – TKV; Công ty Than Hòn Gai – TKV sản xuất theo quy định.

- Qua kiểm tra ngẫu nhiên các phương tiện đo nhóm 2 đối với Công ty Than Hạ Long – TKV; Công ty Than Hòn Gai – TKV đang sử dụng đã được kiểm định và còn thời hạn kiểm định theo quy định.

- Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin đã đăng ký cung cấp dịch vụ thử nghiệm, giám định, kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo theo quy định.

- Qua kiểm tra ngẫu nhiên các hồ sơ thử nghiệm, giám định, kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo, Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin thực hiện thử nghiệm, giám định, kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo trong phạm vi đã đăng ký. Các thử nghiệm viên, giám định viên, nhân viên kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo thực hiện thử nghiệm, giám định, kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo theo quy trình, phương pháp thử tương ứng đã đăng ký.

- Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin có mặt bằng làm việc, điều kiện môi trường, có đủ quy trình thử nghiệm, giám định, kiểm định, hiệu chuẩn đối với lĩnh vực đã đăng ký.

- Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin đã thực hiện báo cáo định kỳ về hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo theo quy định.

- Theo báo cáo, Công ty Than Hạ Long – TKV; Công ty Than Hòn Gai – TKV và Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin không nhận được khiếu nại nào của khách hàng trong hoạt động: khai thác, sản xuất, kinh doanh than; việc sử dụng, kiểm định phương tiện đo nhóm 2 trong khai thác, sản xuất, kinh doanh than; hoạt động thử nghiệm, giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa và hoạt động cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có): Không áp dụng.

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Đề nghị Tập đoàn tiếp tục duy trì và chỉ đạo các đơn vị trong Tập đoàn tăng cường công tác theo dõi, quản lý và duy trì thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và chất lượng sản phẩm, hàng hóa đối với hoạt động khai thác, sản xuất, kinh doanh than; hoạt động cung cấp dịch vụ thử nghiệm, giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa, kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo nhóm 1 và hoạt động sử dụng phương tiện đo nhóm 2.

6. Những hạn chế, vướng mắc, bất cập của chính sách, pháp luật có liên quan và kiến nghị khắc phục: Không có.

7. Kết luận thanh tra gồm 07 trang, được gửi cho Tập đoàn để thực hiện và đề nghị Tập đoàn niêm yết tại trụ sở Tập đoàn (ít nhất 15 ngày liên tục), thông báo cho các đơn vị liên quan để biết và phối hợp./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra Bộ KH&CN;
- Tập đoàn CN Than – Khoáng sản VN;
- Lưu: VT, PCTTra.

**Q. CHỦ TỊCH**



**Hà Minh Hiệp**